

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**DỰ THẢO**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học hóa,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức liên hệ với Bộ Thông tin và Truyền thông để phối hợp, tháo gỡ. Bộ Thông tin và Truyền thông định kỳ rà soát, sửa đổi, bổ sung các chỉ số cho phù hợp với thực tiễn trên cơ sở tổng kết thực tế triển khai chuyển đổi số và đề xuất của các cơ quan, đơn vị.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tin học hóa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các PTTg (đề b/c);
- Ủy ban Quốc gia về CPĐT;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Bộ TTTT: Các Thứ trưởng và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, Công TTĐT Bộ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đơn vị chuyên trách CNTT các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Lưu: VT, THH.

### **BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Mạnh Hùng**

# **BỘ CHỈ SỐ CHUYÊN ĐỔI SỐ CẤP BỘ, CẤP TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTTTT ngày /8/2020  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

## **1. Giới thiệu chung**

a) Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh được xây dựng phù hợp với định hướng và mục tiêu Chương trình Chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và tham khảo các bộ chỉ số có liên quan của các tổ chức quốc tế. Phiên bản đầu tiên của Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh bao gồm các chỉ số cơ bản nhất cho chuyển đổi số, phù hợp với giai đoạn khởi đầu của quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam, tập trung đánh giá thực chất, khách quan kết quả thực hiện chuyển đổi số hàng năm tại các bộ, các tỉnh.

b) Bộ chỉ số này mang tính phổ quát nhất đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các bộ, các tỉnh, bao gồm các chỉ số đánh giá về chính phủ số/chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Các tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số được lồng ghép vào các bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI Index), bộ chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và bộ chỉ số công nghệ thông tin và truyền thông (ICT Index), bộ chỉ số đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin.

Các chỉ số khác trong ngành Thông tin và Truyền thông nếu có những nội dung đánh giá trùng với Bộ chỉ số này, phải thống nhất theo những nội dung của Bộ chỉ số này và có thể bổ sung những nội dung chi tiết cho phù hợp; kết quả đánh giá được công bố sau kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp Phần mềm hỗ trợ thu thập và tính toán các chỉ số chuyên đổi số để phục vụ cho việc tính toán, cập nhật các chỉ số chuyên đổi số.

## **2. Yêu cầu của Bộ chỉ số**

a) Bộ chỉ số chuyên đổi số phải bám sát nội dung Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030.

b) Tăng cường sự tham gia đánh giá của các tổ chức, cá nhân có chuyên môn trong quá trình đánh giá chuyển đổi số của các bộ, các tỉnh.

c) Bộ chỉ số chuyên đổi số này có tính mở và được cập nhật, phát triển phù hợp với thực tiễn.

d) Hình thành hệ thống theo dõi, đánh giá đồng bộ, thống nhất, cập nhật liên tục về kết quả chuyển đổi số của tất cả các bộ, các tỉnh trên cả nước.

### **3. Kết cấu và thang điểm đánh giá**

#### **3.1. Kết cấu**

Bộ chỉ số chuyên đổi số bao gồm 02 cấp: bộ chỉ số chuyên đổi số cấp bộ và bộ chỉ số chuyên đổi số cấp tỉnh. Trong đó:

a) Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp bộ: được cấu trúc thành 02 trụ cột là Chính phủ số và kinh tế số. Mỗi trụ cột có 09 chỉ số thành phần. Mỗi chỉ số thành phần có các tiêu chí và tiêu chí con.

b) Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp tỉnh: được cấu trúc thành 03 trụ cột là Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Mỗi trụ cột có 09 chỉ số thành phần. Mỗi chỉ số thành phần có các tiêu chí và tiêu chí con.

#### **3.2. Thang điểm đánh giá**

a) Thang điểm đánh giá của Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp bộ là 700 điểm, được xác định cụ thể theo mỗi trụ cột và từng chỉ số thành phần tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

b) Thang điểm đánh giá của Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp tỉnh là 1.000 điểm, được xác định cụ thể theo mỗi trụ cột và từng chỉ số thành phần tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

### **4. Phương pháp, trình tự đánh giá**

a) Các bộ, các tỉnh cung cấp, cập nhật số liệu lên Phần mềm thu thập, tính toán do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm tra nội dung báo cáo, số liệu.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với các bộ, tỉnh, các chuyên gia, tổ chức để khảo sát, điều tra, đánh giá nhóm chỉ số nâng cao.

d) Số liệu do các bộ, tỉnh nhập vào Phần mềm sẽ được tự động tính toán điểm số theo thời gian thực tế tương ứng với các chỉ số thành phần và tiêu chí cụ thể. Điểm số đánh giá chung được xác định tại một thời điểm cụ thể.

### **5. Xếp hạng, công bố kết quả đánh giá**

#### **5.1. Xếp hạng**

a) Xếp hạng tổng thể kết quả đánh giá chuyên đổi số các bộ, các tỉnh.

b) Xếp hạng kết quả đánh giá chuyên đổi số các bộ, các tỉnh theo từng trụ cột.

#### **5.2. Công bố kết quả đánh giá**

Thời gian công bố kết quả đánh giá chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh là Quý I hàng năm.

## **6. Tổ chức thực hiện**

### **6.1. Cục Tin học hóa**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn triển khai xác định chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh;

b) Xác định nhóm đối tượng, xây dựng bảng câu hỏi điều tra xã hội học;

c) Tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách chuyên đổi số của các bộ, tỉnh về công tác theo dõi, đánh giá và xác định, thu thập dữ liệu chỉ số chuyên đổi số.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thu thập, phân tích, xử lý số liệu để xác định chỉ số chuyên đổi số và xây dựng báo cáo kết quả chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh hàng năm.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố đánh giá kết quả mức độ chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh hàng năm.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền về chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh.

g) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát nội dung Bộ chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh trình Bộ trưởng quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.

### **6.2. Cục An toàn thông tin**

a) Thực hiện đánh giá trên không gian mạng của các chỉ số thông qua các công cụ khảo sát không gian mạng.

### **6.3. Vụ Kế hoạch – Tài chính**

Phân bổ kinh phí và phối hợp với Cục Tin học hóa lập dự toán kinh phí triển khai xác định chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh để tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **6.4. Các cơ quan báo chí**

Phối hợp với Cục Tin học hóa thực hiện công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về chỉ số chuyên đổi số cấp bộ, cấp tỉnh.